

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NNMT

Lâm Đồng, ngày tháng 9 năm 2026

V/v xin ý kiến Thường trực Tỉnh
ủy về việc giao rừng và đất lâm
nghiệp cho Trung tâm Dịch vụ
tổng hợp đặc khu Phú Quý

Kính gửi: Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017; Luật Đất đai ngày 18/01/2024;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi
trường ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ
quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số
91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều
của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP; Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày
26/01/2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị
định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm.

Thực hiện theo Quy chế làm việc số 05-QC/TU ngày 19/12/2025 của Ban
Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng, nhiệm kỳ 2025-2030.

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại các văn bản: Công văn
số 13449/SNNMT-KL ngày 10/9/2026, Công văn số 11594/SNNMT-KL ngày
10/8/2026, Công văn số 10266/SNNMT-KL ngày 20/7/2026 liên quan đến việc
giao đất, giao rừng cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, đề xuất Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân
dân tỉnh nội dung như sau:

**I. Thông tin chung về hiện trạng sử dụng đất của Trung tâm Dịch vụ
tổng hợp đặc khu Phú Quý; diện tích đề xuất giao đất, giao rừng cho Trung
tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý**

**1. Hiện trạng sử dụng đất của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu
Phú Quý**

- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý được thành lập trên cơ sở tổ
chức lại Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao, Ban Quản lý khu du lịch Phú
Quý và tiếp nhận nhiệm vụ khuyến nông từ Trạm Kỹ thuật nông nghiệp đặc khu
Phú Quý (*trước đây là Trung tâm Kỹ thuật và Dịch vụ nông nghiệp huyện Phú
Quý; Trạm Nông lâm nghiệp Phú Quý*¹).

¹ Trung tâm Kỹ thuật và Dịch vụ nông nghiệp huyện Phú Quý trên cơ sở hợp nhất Trạm Nông - Lâm nghiệp và Trạm
khuyến nông huyện (theo Quyết định số 2023/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của UBND huyện Phú Quý); trong đó,
Trạm Lâm nghiệp Phú Quý có chức năng: Tổ chức trồng rừng phủ xanh thông qua các nguồn kinh phí đầu tư
theo dự án được duyệt và kế hoạch phân bổ hàng năm; tổ chức quản lý, bảo vệ rừng tự nhiên và rừng trồng trên
phạm vi đảo góp phần bảo vệ môi trường sinh thái; phối hợp với các ngành chức năng hướng dẫn cho nhân dân
địa phương tổ chức sản xuất Nông - Lâm kết hợp đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào phục vụ sản xuất và đời
sống (theo Quyết định số 1646/QĐ/UB-BT ngày 07/8/1997 của UBND tỉnh Bình Thuận).

- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý được công nhận hiện trạng, diện tích đang sử dụng 938.856 m² (*≈93,89 ha*), được cấp 49 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; nguồn gốc sử dụng đất: công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất theo Quyết định số 2524/QĐ-UBND ngày 14/10/2013 của UBND tỉnh Bình Thuận (*cũ*) về việc xử lý diện tích đất đang sử dụng của Trạm Nông lâm nghiệp Phú Quý tại huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận (*đợt 1*); Quyết định số 3067/QĐ-UBND ngày 05/12/2013 của UBND tỉnh Bình Thuận (*cũ*) về việc điều chỉnh Quyết định số 2524/QĐ-UBND ngày 14/10/2013 của UBND tỉnh Bình Thuận; diện tích đất, rừng còn lại trên địa bàn đặc khu Phú Quý chưa được cấp thẩm quyền giao đất cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý².

- Tại Báo cáo số 332/BC-UBND ngày 12/6/2026 của UBND đặc khu Phú Quý³, ghi nhận có sự chồng lấn với diện tích sử dụng của các hộ gia đình, cá nhân với diện tích đất đã công nhận hiện trạng sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý; ngoài ra, đối với diện tích đất chưa giao cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý (*hiện Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý được giao trách nhiệm quản lý*) có chồng lấn với đất quốc phòng; tuy nhiên, chưa xác định cụ thể về diện tích, vị trí chồng lấn.

Để xác định hiện trạng quản lý đất, rừng trên địa bàn đặc khu Phú Quý⁴ và các nội dung liên quan làm cơ sở tham mưu UBND tỉnh giải quyết đề nghị của UBND đặc khu Phú Quý đảm bảo quy định; Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm đề nghị UBND đặc khu Phú Quý cung cấp thông tin về phạm vi, ranh giới đề xuất giao đất, giao rừng cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý⁵;

Theo báo cáo, đề xuất của UBND đặc khu Phú Quý tại Công văn số 1928/UBND ngày 13/7/2026 về việc cung cấp thông tin về phạm vi, ranh giới đề xuất giao đất, giao rừng cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý và Công văn số 2726/UBND ngày 08/9/2026 về việc báo cáo điều chỉnh, bổ sung số liệu đề xuất giao đất, giao rừng cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp Đặc khu Phú Quý quản lý, bảo vệ, thì:

+ Tổng diện tích rừng và đất lâm nghiệp đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý theo Quyết định số 2524/QĐ-UBND ngày 14/10/2013 của UBND tỉnh Bình Thuận (*cũ*) là 938.856 m² (*≈93,89 ha*); trong đó: diện tích đất các đơn vị, hộ gia đình, cá nhân đang canh tác nông nghiệp ổn định là 27,10 ha.

+ Tổng diện tích đất chưa giao cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp Đặc khu Phú Quý là 108,20 ha; trong đó: diện tích đất các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân

² Hiện Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý được giao trách nhiệm quản lý.

³ Hiện trạng quản lý rừng và đất lâm nghiệp tại đặc khu và đề xuất chủ trương giao đất, giao rừng cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý quản lý theo đặc thù địa phương.

⁴ Xác định cụ thể về vị trí, diện tích rừng tự nhiên, diện tích rừng trồng (*nguồn vốn đầu tư trồng rừng*), diện tích chồng lấn đối với các đơn vị, hộ gia đình, cá nhân (*đề xuất giải pháp xử lý diện tích chồng lấn*)...

⁵ Công văn số 1622/CCKL-QLR ngày 01/7/2026 của Chi cục Kiểm lâm.

đang canh tác nông nghiệp ổn định là 49,29 ha. Diện tích không có người dân canh tác là 58,91 ha.

* Ngoài ra, Trung tâm Kỹ thuật và Dịch vụ nông nghiệp Phú Quý⁶ đã xây dựng Phương án Quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021 - 2030; được UBND tỉnh Bình Thuận (cũ) phê duyệt tại Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày 27/3/2024, tổng diện tích quản lý là 201,82 ha.

2. Diện tích đề xuất giao đất, giao rừng cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý

Qua rà soát và trên cơ sở ý kiến của cơ quan chuyên môn, UBND đặc khu Phú Quý đã thống nhất đề xuất giao rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn đặc khu Phú Quý cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý với diện tích là 125,70 ha⁷, toàn bộ diện tích này nằm trong Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó:

- Diện tích có rừng: 115,93 ha.
- Diện tích chưa có rừng: 9,77 ha.

II. Cơ sở pháp lý trong việc đề xuất giao rừng, giao đất có rừng cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý

1. Giao đất, giao rừng đối với diện tích Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý đang được giao trách nhiệm quản lý không chồng lấn, tranh chấp với đất quốc phòng, đất đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đặc khu Phú Quý

- Tại khoản 1, 3 Điều 14 Luật Lâm nghiệp năm 2017 được sửa đổi tại điểm a khoản 2 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường năm 2025⁸, quy định: “(1) *Phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp hoặc quy hoạch tỉnh hoặc quy hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Chỉ giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với diện tích rừng đủ tiêu chí thành rừng;* (3) *Không giao, cho thuê diện tích rừng đang có tranh chấp*”.

- Tại khoản 2 Điều 16 Luật Lâm nghiệp năm 2017, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 248 Luật Đất đai năm 2024, Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, quy định: “*Nhà nước giao rừng phòng hộ không thu tiền sử dụng rừng cho các đối tượng sau đây:*

a) *Ban quản lý rừng phòng hộ, đơn vị vũ trang đối với rừng phòng hộ đầu nguồn, rừng phòng hộ biên giới; rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát bay; rừng phòng hộ chắn sóng, lấn biển;*

⁶ Nay là Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý.

⁷ Đã bao gồm diện tích đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hiện đang hoàn thiện thủ tục giao rừng.

⁸ Nguyên tắc giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thu hồi rừng

1. *Phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp hoặc quy hoạch tỉnh hoặc quy hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Chỉ giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với diện tích rừng đủ tiêu chí thành rừng*”.

b) Tổ chức kinh tế đối với rừng phòng hộ xen kẽ trong diện tích rừng sản xuất của tổ chức đó;

c) Cá nhân cư trú hợp pháp trên địa bàn cấp xã nơi có rừng phòng hộ đối với rừng phòng hộ đầu nguồn; rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát bay; rừng phòng hộ chắn sóng, lấn biển;

d) Cộng đồng dân cư cư trú hợp pháp trên địa bàn cấp xã nơi có rừng phòng hộ đối với rừng phòng hộ đầu nguồn; rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát bay; rừng phòng hộ chắn sóng, lấn biển; rừng bảo vệ nguồn nước của cộng đồng dân cư đó.

đ) Ban quản lý rừng đặc dụng đối với rừng phòng hộ xen kẽ trong diện tích rừng đặc dụng.”.

- Tại Điều 185 Luật Đất đai năm 2024, quy định: “1. Nhà nước giao đất rừng phòng hộ để quản lý, sử dụng, bảo vệ, phát triển rừng theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp cho các đối tượng sau đây:

a) Ban quản lý rừng phòng hộ, ban quản lý rừng đặc dụng, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

b) Tổ chức kinh tế đối với đất rừng phòng hộ xen kẽ trong diện tích đất rừng sản xuất của tổ chức đó;

c) Cá nhân cư trú hợp pháp trên địa bàn cấp xã nơi có rừng phòng hộ;

d) Cộng đồng dân cư trên địa bàn cấp xã nơi có rừng phòng hộ.

2. Các đối tượng được Nhà nước giao đất rừng phòng hộ quy định tại khoản 1 Điều này được xây dựng công trình kết cấu hạ tầng phục vụ quản lý, bảo vệ, phát triển rừng theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp.

3. Người được Nhà nước giao đất quy định tại khoản 1 Điều này được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất nhưng không được ghi nhận tài sản là tài sản công trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

4. Người được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất quy định tại khoản 3 Điều này, trừ trường hợp ban quản lý rừng phòng hộ, ban quản lý rừng đặc dụng, được thực hiện quyền của người sử dụng đất và phải bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 8 Điều 45 của Luật này”.

- Tại khoản 2 Điều 16 Luật Lâm nghiệp năm 2017, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 248 Luật Đất đai năm 2024, Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, quy định: “Nhà nước giao rừng phòng hộ không thu tiền sử dụng rừng cho các đối tượng sau đây:

a) Ban quản lý rừng phòng hộ, đơn vị vũ trang đối với rừng phòng hộ đầu nguồn, rừng phòng hộ biên giới; rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát bay; rừng phòng hộ chắn sóng, lấn biển;

b) Tổ chức kinh tế đối với rừng phòng hộ xen kẽ trong diện tích rừng sản xuất của tổ chức đó;

c) Cá nhân cư trú hợp pháp trên địa bàn cấp xã nơi có rừng phòng hộ đối với rừng phòng hộ đầu nguồn; rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát bay; rừng phòng hộ chắn sóng, lấn biển;

d) Cộng đồng dân cư cư trú hợp pháp trên địa bàn cấp xã nơi có rừng phòng hộ đối với rừng phòng hộ đầu nguồn; rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát bay; rừng phòng hộ chắn sóng, lấn biển; rừng bảo vệ nguồn nước của cộng đồng dân cư đó.

đ) Ban quản lý rừng đặc dụng đối với rừng phòng hộ xen kẽ trong diện tích rừng đặc dụng.”.

Căn cứ quy định nêu trên, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý⁹ không thuộc đối tượng giao rừng phòng hộ.

Hiện tại, trên địa bàn đặc khu Phú Quý có Ban Chỉ huy Quân sự đặc khu Phú Quý là đơn vị vũ trang thuộc đối tượng được giao rừng phòng hộ theo quy định. Tuy nhiên, diện tích rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn đặc khu Phú Quý từ trước đến nay do Trạm Nông Lâm nghiệp Phú Quý (nay là Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý) quản lý, bảo vệ liên tục qua các thời kỳ. Trường hợp chuyển giao cho tổ chức, cá nhân khác không có chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng sẽ phát sinh nhiều khó khăn do thiếu nguồn nhân lực, chuyên môn về lâm nghiệp, thiếu kinh nghiệm trong công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, theo dõi diễn biến rừng và thực hiện các nhiệm vụ chuyên ngành theo quy định.

Đồng thời, đối với diện tích rừng, đất lâm nghiệp này từ trước đến nay vẫn thuộc diện tích quản lý tại Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021 - 2030 của Trung tâm Kỹ thuật và Dịch vụ nông nghiệp Phú Quý (nay là Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý) được UBND tỉnh Bình Thuận (cũ) phê duyệt tại Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 với mục tiêu Phương án: “Bảo vệ tốt diện tích rừng tự nhiên hiện có; bảo tồn đa dạng sinh học và nguồn gen đặc hữu, quý hiếm trong lâm phận đơn vị, đặc biệt các loài bị đe dọa, nguy cấp, phục hồi tài nguyên và cảnh quan thiên nhiên, ngăn chặn kịp thời các hành vi xâm hại rừng, môi trường, cảnh quan; không làm suy giảm về môi trường sinh thái; nâng cao khả năng phòng hộ chắn gió, chắn cát, điều tiết nguồn nước, hạn chế thiên tai, điều hòa khí hậu; nâng cao giá trị của rừng ...”. Đến thời điểm hiện tại, đơn vị vẫn trực tiếp quản lý, bảo vệ và phát triển liên tục, ổn định, không có tranh chấp hay chồng lấn ranh giới với các tổ chức, cá nhân khác.

Từ các lý do nêu trên, UBND tỉnh xét thấy việc giao đất, giao rừng đối với các diện tích còn lại (58,91 ha) cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý¹⁰ là phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đảm bảo các diện tích rừng có chủ¹¹, hoàn thành việc giao đất, giao rừng theo Nghị quyết số

⁹ Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND đặc khu Phú Quý, thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, khuyến nông, đô thị, ... trên địa bàn đặc khu.

¹⁰ Trên cơ sở đề xuất của UBND đặc khu Phú Quý tại Công văn số 2542/UBND ngày 22/8/2026.

¹¹ Quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Lâm nghiệp năm 2017.

100/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội¹² và được quản lý, bảo vệ tốt, góp phần ổn định độ che phủ, bảo vệ môi trường tại đặc khu Phú Quý.

2. Đối chiếu với Quy chế làm việc số 05-QC/TU ngày 19/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng (Quy chế 05-QC/TU), nhiệm kỳ 2025-2030

Qua nghiên cứu các nội dung tại Quy chế 05-QC/TU không quy định việc xin ý kiến, chủ trương của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Thường trực Tỉnh ủy đối với việc giao rừng, giao đất có rừng thuộc trường hợp này. Tuy nhiên, đối với việc giao đất, giao rừng cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý thuộc trường hợp đặc thù mà pháp luật hiện hành chưa có quy định cụ thể. Do đó, đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy nhằm đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện và chặt chẽ.

III. Đề xuất, kiến nghị

Từ các nội dung trên, để triển khai thực hiện việc giao đất, giao rừng, đảm bảo đầy đủ hồ sơ pháp lý; đảm bảo diện tích rừng phải có chủ¹³, hoàn thành việc giao đất, giao rừng theo Nghị quyết số 100/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội¹⁴; đồng thời, phù hợp đặc thù tại địa phương và thực trạng quản lý của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý; UBND tỉnh kính đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy thống nhất giao đất, giao rừng đối với diện tích Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu Phú Quý đang được giao trách nhiệm quản lý không chồng lấn, tranh chấp với đất quốc phòng, đất đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đặc khu Phú Quý.

Kính trình Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh (đ/c Phúc);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- CVP, PCVP UBND tỉnh (đ/c Tuyên);
- Lưu: VT, NNMT(Thiếu).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Phúc

¹² Quyết nghị: “Hoàn thành việc giao đất, giao rừng, cho thuê rừng gắn với cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp vào năm 2026, bảo đảm tất cả diện tích rừng và đất được quy hoạch cho phát triển lâm nghiệp phải được giao, cho thuê đến những chủ rừng thực sự”.

¹³ Quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Lâm nghiệp năm 2017.

¹⁴ Quyết nghị: “Hoàn thành việc giao đất, giao rừng, cho thuê rừng gắn với cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp vào năm 2026, bảo đảm tất cả diện tích rừng và đất được quy hoạch cho phát triển lâm nghiệp phải được giao, cho thuê đến những chủ rừng thực sự”.